

TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH Q BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57 /2024/HS-ST
Ngày: 06 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH Q BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hồng Liên

Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Q Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Q Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Q Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Đình Q, sinh ngày: 10/01/1985, tại tỉnh Q Bình. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông: Ngô Đình Y; Sinh năm: 1953 (đã chết) và bà: Trần Thị L; Sinh năm: 1957; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Anh chị em ruột: Có 05 người, Q là con thứ ba trong gia đình. Có vợ: Hoàng Thị T; sinh năm: 1989 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 24/5/2024 cho đến nay tại thôn V, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Trung T (Đã chết).

- Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Lê Trung T đã chết: Bà Trần Thị T; sinh năm 1960 là vợ của bị hại; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Bà T

ủy quyền cho anh Lê Văn M, sinh ngày 16/10/1980; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (con đẻ của ông Lê Trung T). Anh M là người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng. Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là:

1. Lê Văn L; sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Q (con đẻ của ông Lê Trung T). Vắng mặt.

2. Lê Văn T; sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Q (con đẻ của ông Lê Trung T). Vắng mặt.

3. Lê Thị T; sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Q (con đẻ của ông Lê Trung T). Lê Thị T ủy quyền cho anh Lê Văn M, sinh ngày 16/10/1980; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Q. Vắng mặt.

4. Anh Lê Văn M, sinh ngày 16/10/1980; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q Ninh, tỉnh Q. Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 03/4/2024 Ngô Đình Q có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô BKS 73H - 002.37 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng Nam- Bắc. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh với đường vào mỏ Sơn Hải thuộc địa phận thôn B, xã N, thành phố Đ, tỉnh QBình, Q điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu thu xám BKS 73N3-8208 do ông Lê Trung T điều khiển lưu thông cùng chiều dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Ông Lê Trung T tử vong tại hiện trường, xe mô tô hư hỏng.

Tại kết luận giám định tử thi số: 397/KL-PY ngày 12/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QBình. Nguyên nhân chết của Lê Trung T do đa chấn thương.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn: Tại ngã ba giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh với đường vào mỏ Sơn Hải thuộc địa phận thôn B, xã N, thành phố Đ. Mặt đường bê tông trải nhựa, khô ráo rộng 7,2m, đường hai chiều, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng, dạng đơn, ngắt quãng phân chia thành hai chiều đường, mỗi chiều đường có vạch giới hạn mép ngoài phần đường xe chạy; đường bê tông nhựa giao nhau với đường Hồ Chí Minh ở phía Tây, mặt đường rộng 0,4m, khoảng cách giữa hai mép đường tại ngã ba giao nhau là 14,6m. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Đông - Tây,

1. Đám vết cày trượt: Gồm các vết cày trượt trên mặt đường, dạng đường cong, ngất quãng, chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc, trên diện (10,1 x 1,2)m, vết cày trượt rộng nhất là 0,11m, sâu nhất là 0,02m. Điểm đầu đám vết cày trượt cách điểm mốc về phía Bắc là 23,69m và cách mép chuẩn 1 về phía Tây là 0,4m. Điểm cuối đám vết cày trượt nằm ngay dưới đầu ngoài gác để chân trước bên trái của xe mô tô BKS: 73N3-8208 (vị trí số 6).

2. Đám mảnh vỡ: Nằm trên mặt đường, gồm các mảnh vỡ không rõ hình dạng, trên diện (3,73 x 1,3)m. Tâm đám mảnh vỡ cách điểm đầu đám vết cày trượt (vị trí số 1) về phía Bắc là 2,45m và cách mép chuẩn 1 về phía Tây là 2,14m.

3. Vết chà trượt 1: Nằm trên mặt đường bê tông nhựa, chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc; chiều dài 4,71m, chiều rộng nhất 0,6 mét. Tâm của phần bắt đầu vết chà trượt 1 cách tâm đám mảnh vỡ (vị trí số 2) về phía Bắc là 0,18m, về phía Tây là 1,52m. Phần kết thúc vết chà trượt 1 nằm ngay dưới cặp bánh lốp thứ hai bên trái (tính từ sau ra trước) của xe ô tô BKS 73H- 002.37, mép ngoài cách mép chuẩn 2 là 2,26m về phía Bắc.

4. Vết chà trượt 2: nằm trên mặt đường bê tông nhựa, chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc, chiều dài 9,78m, chiều rộng nhất 0,5m, điểm bắt đầu vết chà trượt 2 cách tâm của phần bắt đầu vết chà trượt 1 về phía Tây là 0,67m, về phía Bắc 0,47m, tâm phần kết thúc vết chà trượt 2 cách mép chuẩn 2 về phía Bắc là 2,35m.

5. Xe ô tô BKS 73H002.37: Xe ô tô dừng lại ở đường bê tông nhựa đầu quay về phía Tây Bắc, đuôi xe quay về phía Đông Nam. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp ngoài sau cùng bên trái cách điểm đầu vết chà trượt 2 về phía Tây là 2,79m, cách mép chuẩn 2 về phía Bắc là 2.35m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp trước bên trái cách mép chuẩn 2 về phía Bắc 2,56m.

6. Xe mô tô BKS: 73N3-8208 nằm ngả nghiêng sang trái trên mặt đường bê tông nhựa, đầu xe quay về phía Tây Bắc, đuôi xe quay về phía Đông Nam. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp sau cách mép chuẩn 2 về phía Bắc 2,35m, hình chiếu tâm đầu trục lốp trước cách mép chuẩn 2 là 1,55 m về phía Bắc.

7. Tử thi Lê Trung T: Nằm nghiêng sang phải trên mặt đường bê tông nhựa. Đầu quay về hướng Đông Nam, hai chân hướng phía Tây Bắc, mặt quay sang phải, hai tay và hai chân co. Đỉnh đầu tử thi cách mép chuẩn 2 về phía Bắc là 1,70m và cách hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp trước bên trái của xe ô tô BKS 73H-002.37 về phía Tây là 0,6m.

8. Đám chất lỏng màu nâu, đỏ: Nằm ở trên mặt đường bê tông nhựa, không rõ hình dạng, kích thước (1,95 x 1,1)m. Tâm đám chất lỏng màu nâu đỏ cách hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp trước bên trái của xe ô tô BKS 73H-002.37 về phía Tây là 1,02m, cách mép chuẩn 2 về phía Bắc là 2,12m.

Tại kết luận giám định số 409/KL-KTHS ngày 24/04/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q.Bình kết luận: Dấu vết va chạm và cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải BKS 73H-002.37 và xe mô tô BKS: 73N3-8208: Đặc điểm các dấu vết trên 02 phương tiện phù hợp với tình huống bánh trước bên trái xe ô tô BKS 73H- 002.37 va chạm với mang xe bên phải và nắm cao su tay cầm lái bên phải xe mô tô theo hướng từ sau tới trước so với trục dọc xe mô tô BKS 73N3- 8208; Mặt lặn và mặt ngoài má lốp bánh trước bên trái xe ô tô va chạm với phần trước bên phải xe mô tô theo hướng từ phải sang trái từ dưới lên trên so với trục dọc xe mô tô trong trạng thái xe mô tô ngã nghiêng sang trái.

Tại kết luận giám định số: 17/KL-KTHS ngày 26/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q.Bình kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô BKS 73N3-8208 trị giá 8.915.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho các chủ sở hữu:

- Ngô Đình Q: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, BKS 73H- 002.37; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, chi nhánh Q.Bình đối với xe ô tô tải BKS: 73H-002.37; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 73H 002.37; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô BKS: 73H 002.37; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 73H-002.37.

- Đại diện của gia đình bị hại anh Lê Văn M đã nhận lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu xám, BKS: 73N3-8208; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Trung Thành; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 73N3-8208; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS.

Thu giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án: 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Ngô Đình Q.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Ngô Đình Q đã bồi thường cho gia đình bị hại 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 59/CT - VKSDH - TA ngày 05 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Ngô Đình Q ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Ngô Đình Q đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt Ngô Đình Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Ngô Đình Q.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên miễn xét.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt đại diện gia đình người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Đình Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn do Công an thành phố Đồng Hới lập lúc 16 giờ 45 phút ngày 03/4/2024; kết luận giám định số 410/KL-KTHS ngày 15/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q.Bình cũng như phù hợp với lời trình bày của người làm chứng, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 03/4/2024 Ngô Đình Q có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải BKS 73H - 002.37 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh với đường vào mỏ Sơn Hải thuộc địa phận thôn B, xã N, thành phố Đ,

Q điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 73N3-8208 do ông Lê Trung T điều khiển lưu thông cùng chiều dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Ông Lê Trung T tử vong tại hiện trường, xe mô tô hư hỏng. Hành vi của Ngô Đình Q đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Đình Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[3]. Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Đình Q đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo Q có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức, đã được học luật và được cấp giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Đáng lẽ ra bị cáo phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật nhưng khi tham gia giao thông, bị cáo đã chuyển hướng rẽ phải không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 73N3 - 8208 là phương tiện do ông Lê Trung T điều khiển. Hậu quả ông Lê Trung T tử vong tại chỗ. Do đó cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Ngô Đình Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú ổn định nên cần áp dụng quy định tại và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra Ngô Đình Q đã bồi thường cho gia đình bị hại 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho các chủ sở hữu:

- Ngô Đình Q: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, BKS 73H- 002.37; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, chi nhánh Q Bình đối với xe ô tô tải BKS: 73H-002.37; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 73H 002.37; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô BKS: 73H 002.37; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 73H-002.37.

- Đại diện gia đình của bị hại là anh Lê Văn M đã nhận lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu xám, BKS: 73N3-8208; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Trung T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 73N3-8208; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS.

Thu giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án: 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Ngô Đình Q. Xét thấy đây là giấy tờ cá nhân của Ngô Đình Q nên cần trả lại cho bị cáo sau khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

[8]. Đối với ông Lê Trung T là người điều khiển xe mô tô BKS: 73N3-8208 có giấy phép lái xe phù hợp, tại kết quả xét nghiệm hóa sinh kết luận: định lượng Ethanol là 11,1mmol/l (còn trong máu). Tuy nhiên ông T đã chết nên không xử phạt theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi điều khiển xe chở hàng hóa vượt quá tải trọng 135,60% của Ngô Đình Q. Ngày 12/6/2024 Chủ tịch UBND thành phố đã ra Quyết định xử phạt hành chính 17.000.000 đồng.

[9]. Án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo Ngô Đình Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt bị cáo: Ngô Đình Q 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/8/2024).

Giao bị cáo Ngô Đình Q cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Ninh, huyện Q, tỉnh Q Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Ngô Đình Q 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Ngô Đình Q sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. (Vật chứng nêu trên hiện có tại hồ sơ vụ án).

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Đình Q phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/8/2024). Người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q Bình;
- VKSND tỉnh Q Bình;
- Sở Tư Pháp tỉnh Q Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ